

# BẢN TIN TUẦN

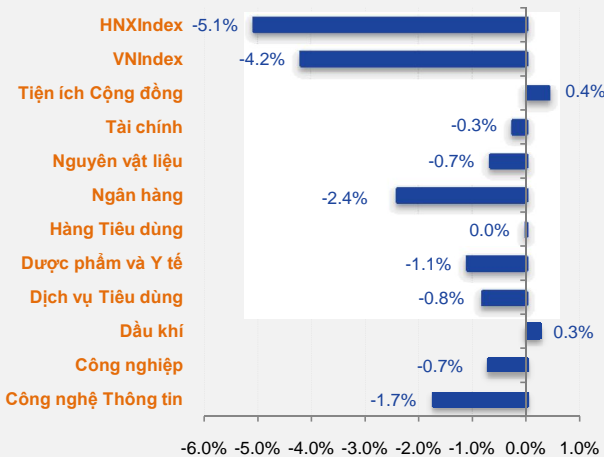
Tuần GD từ: 10/29/2012 - 11/2/2012

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
<b>Thống kê thị trường</b>				
Index	375.3	↓ -4.2%	51.1	↓ -5.1%
KLGD (trCP)	215.5	↑ 18.8%	152.8	↑ 26.0%
GTGD (tỷ VND)	2,989.2	↑ 13.9%	1,002.9	↑ 24.2%
Tổng cung (trCP)	311.9	↑ 2.0%	247.3	↑ 19.0%
Tổng cầu (trCP)	264.6	↓ -9.7%	206.6	↑ 1.9%

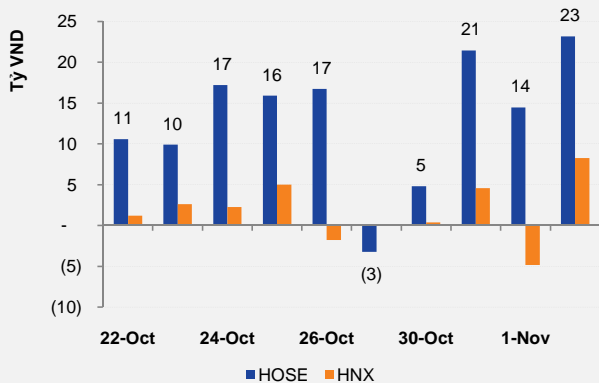
## Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	14.74	↑ 19.2%	2.24	↑ 6.5%
KL bán (trCP)	11.79	↑ 27.1%	2.13	↑ 87.2%
GT mua (tỷ VND)	349.55	↓ -13.6%	27.01	↑ 27.1%
GT bán (tỷ VND)	288.87	↓ -13.6%	18.57	↑ 55.2%

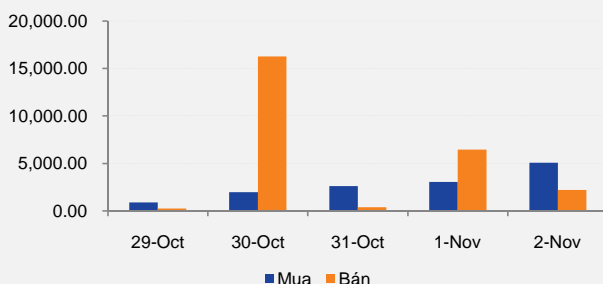
## Biến động giá Ngành theo Tuần



## Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



## Giá trị giao dịch tự doanh trên HOSE



## THỊ TRƯỜNG TIẾP TỤC GIẢM ĐIỂM TRÊN HAI SÀN – PHIÊN GIẢM ĐIỂM MẠNH CUỐI TUẦN ĐƯỢC DỰ BÁO SẼ LÀM THỊ TRƯỜNG TIẾP TỤC XU HƯỚNG GIẢM TRONG TUẦN TỚI

### Diễn biến thị trường:

#### Kinh tế vĩ mô

- NHNN lùi thời hạn ngừng huy động vàng đến 30/6/2013
- Bội chi tiếp tục tăng thêm 17,5 nghìn tỷ đồng trong tháng 10 đưa bội chi 10 tháng đầu năm lên mức 155,2 nghìn tỷ đồng, bằng 110% dự toán

- Trong tháng 10, kim ngạch xuất khẩu đạt 9,9 tỷ USD, kim ngạch nhập khẩu đạt 10,4 tỷ USD, nhập siêu là 500 triệu USD. Nhập siêu từ đầu năm là 357 triệu USD

#### Thị trường chứng khoán

- Thị trường có phiên giảm điểm rất mạnh trong ngày giao dịch cuối tuần khi Vn – Index mất 3,27% rơi xuống mức 375,2 điểm, HNX – Index mất 3,04% lùi xuống mức 51,06 điểm
- Diễn biến thị trường tiếp tục cho tín hiệu động lực thị trường yếu. Chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm thị trường tiếp tục xu hướng giảm dần trong thời gian sắp tới và thanh khoản sẽ cũng giảm

#### Phân tích kỹ thuật

- Diễn biến tăng giảm mạnh trong phiên cuối tuần với KLGD thấp cao cho thấy xu hướng giảm điểm sẽ tiếp tục.
- Chúng tôi đánh giá cao hơn phương án thị trường theo xu hướng giảm trong tuần giao dịch 05/11-09/11/2012.

#### Thống kê giao dịch trong tuần

STT	Thông tin cập nhật trong tuần	Quan điểm đánh giá của SHS
1	<b>NHNN lùi thời hạn ngừng huy động vàng đến 30/6/2013</b>	<p>Việc thu mua vàng tất toán của một số NHTM theo Quyết định ngừng huy động vàng có hiệu lực từ 25/11 đã khiến chênh lệch giá vàng trong và ngoài nước tăng mạnh và gây mất thanh khoản trong hệ thống ngân hàng. Việc lùi thời hạn này nhằm giảm áp lực lên thanh khoản của hệ thống do hoạt động mua vàng tất toán của các TCTD. Giá vàng đã nhanh chóng giảm xuống dưới 46 triệu đồng/lượng và rút ngắn chênh lệch so với giá vàng thế giới xuống còn 2,8 triệu đồng/lượng.</p> <p>Tuy nhiên, các TCTD sẽ vẫn phải tiếp tục mua vàng để cân bằng trạng thái, điều này sẽ gây thiếu thanh khoản trong hệ thống do huy động lượng tiền lớn để mua vàng tất toán và sau ngày này, các TCTD sẽ mất đi một kênh huy động khoảng trăm nghìn tỷ đồng.</p>
2	<b>Bội chi tiếp tục tăng thêm 17,5 nghìn tỷ đồng trong tháng 10 đưa bội chi 10 tháng đầu năm lên mức 155,2 nghìn tỷ đồng, bằng 110% dự toán</b>	<p>Thu – chi NSNN đang mất cân đối nghiêm trọng và ảnh hưởng đến kế hoạch ngân sách năm sau. Đề xuất tăng lương 2013 vẫn đang trong quá trình cân nhắc. Tỷ lệ thâm hụt NS/GDP 9 tháng đầu năm đã lên tới mức 7%, vượt xa kế hoạch 4,8% mà Chính phủ đề ra. Theo như kế hoạch bội chi NSNN 2013 là 160 nghìn tỷ đồng và GDP mục tiêu tăng 5,5%, kiềm giữ bội chi năm sau ở mức 4,8% GDP là không khả thi.</p> <p>Thâm hụt NSNN tăng mạnh sẽ tạo áp lực tăng lãi suất phát hành TPCP và tăng lợi suất Trái phiếu do hạ mức tín nhiệm, gây nguy cơ đẩy mất bằng lãi suất tiền tệ lên cao. Ngoài ra, NSNN bị thâm hụt nghiêm trọng làm giảm tiềm lực hỗ trợ kinh tế của Chính phủ</p>
3	<b>Trong tháng 10, kim ngạch xuất khẩu đạt 9,9 tỷ USD, kim ngạch nhập khẩu đạt 10,4 tỷ USD, nhập siêu là 500 triệu USD. Nhập siêu từ đầu năm là 357 triệu USD</b>	<p>Nhập siêu thấp hơn nhiều so với cùng kỳ năm ngoái là do nhập khẩu tăng chậm hơn xuất khẩu. Tuy nhiên điểm đáng lưu ý là nhập khẩu nguyên vật liệu như vải vóc, phân bón, hóa chất, chất dẻo... đều tăng rất thấp so với cùng kỳ. Nguyên nhân là do nhu cầu trong và ngoài nước đều sụt giảm khiến số lượng đơn hàng giảm sút.</p> <p>Chỉ số PMI tháng 10 do HSBC công bố bất ngờ giảm xuống 48,7 từ mức 49,2 của tháng 9 sau khi đã tăng mạnh vào tháng này. Các tín hiệu xấu của thị trường tiêu thụ lại quay trở lại khiến giai đoạn thu hẹp quy mô mở rộng sản xuất sẽ chưa sớm kết thúc. Kết quả là đà tăng của lĩnh vực xuất khẩu sẽ sớm chững lại trong thời gian tới.</p>



## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên giảm điểm rất mạnh trong ngày giao dịch cuối tuần khi Vn – Index mất 3,27% rơi xuống mức 375,2 điểm, HNX – Index mất 3,04% lùi xuống mức 51,06 điểm. Làm hai chỉ số có tuần giảm điểm tiếp theo. Ngoài thông tin vĩ mô kém cực với thị trường gần nhất, là chỉ số PMI tháng 10 của HSBC công bố về Việt Nam vẫn ở mức thấp, kéo dài trong 7 tháng liên tiếp, dường như đã có những tin đồn tiêu cực với thị trường được lan truyền rộng rãi vào cuối tuần, dẫn đến đà bán tháo cổ phiếu ngay đầu phiên rất quyết liệt. Kết thúc phiên cuối tuần, HSX ghi nhận với 209 mã giảm giá và chỉ có 33 mã tăng trên, HNX có 169 mã giảm giá và 36 mã tăng giá. Khối lượng giao dịch tăng mạnh so với phiên trước đó ở. Tuy nhiên, mức bán mạnh hôm nay và tỏ ra quyết liệt từ phía cung thể hiện sự áp đảo đã tạo nên thanh khoản tăng so với thời gian đó. Điều này, chứng tỏ áp lực bán đang ra tăng và lực cầu đang yếu dần. Thị trường vẫn trong xu hướng giảm điểm là chính, mặc dù có những phiên hồi phục mang tính kỹ thuật ngắn hạn.

*Như vậy, diễn biến thị trường tiếp tục cho tín hiệu động lực thị trường yếu. Chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm thị trường tiếp tục xu hướng giảm dần trong thời gian sắp tới và thanh khoản sẽ cũng giảm..*



### VN-INDEX

- Sau giảm điểm mạnh và break qua đường MA20 thì chỉ số VN-Index đã nổi tiếp đà giảm mạnh xuyên thủng mức 380 điểm
- Tuy nhiên mức giảm điểm mạnh đi kèm với thanh khoản đột biến khiến chỉ số Index cho tín hiệu tiêu cực về xu hướng giảm điểm tiếp theo.



Xu hướng ngắn hạn Xu hướng trung hạn Xu hướng dài hạn

Giảm

Giảm

Hỗ trợ 1

Hỗ trợ 2

Hỗ trợ 3

380

Kháng cự 1

Kháng cự 2

Kháng cự 3

395

### HNX-INDEX

- Sau giảm điểm mạnh và break qua đường MA20 thì chỉ số HNX-Index đã nổi tiếp đà giảm mạnh xuyên thủng mức 52 điểm
- Tuy nhiên mức giảm điểm mạnh đi kèm với thanh khoản đột biến khiến chỉ số Index cho tín hiệu tiêu cực về xu hướng giảm điểm tiếp theo.



Xu hướng ngắn hạn Xu hướng trung hạn Xu hướng dài hạn

Giảm

Giảm

Hỗ trợ 1

Hỗ trợ 2

Hỗ trợ 3

Kháng cự 1

Kháng cự 2

Kháng cự 3



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HSG	976,000	VFMVF1	466,050
2	GAS	864,220	SJD	378,890
3	MBB	685,650	SSC	376,462
4	VSH	431,330	PVF	211,960
5	DIG	317,700	CSM	175,370

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VND	367,700	SPP	756,000
2	LAS	237,800	KLS	145,900
3	DBC	175,000	PGS	96,900
4	EBS	107,500	BVS	77,000
5	PPS	56,900	PVS	53,500

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
EIB	15.3	14.6	↓ -4.58%	66,573,267
ITA	4.1	3.9	↓ -4.88%	12,913,510
MBB	12.5	13.0	↑ 4.00%	7,282,980
HSG	17.7	16.8	↓ -5.08%	6,286,640
NVT	4.4	4.7	↑ 6.82%	6,174,770

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	5.7	4.9	↓ -14.04%	27,804,400
SCR	5.5	5.1	↓ -7.27%	20,364,931
PVX	4.4	4.0	↓ -9.09%	12,806,374
VND	8.5	7.9	↓ -7.06%	11,006,900
KLS	7.7	7.2	↓ -6.49%	8,519,317

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TDW	17.2	19.8	2.6	↑ 15.12%
IFS	12.5	14.3	1.8	↑ 14.40%
SSC	27.9	30.9	3.0	↑ 10.75%
AGF	20.3	22.3	2.0	↑ 9.85%
TCO	10.8	11.8	1.0	↑ 9.26%

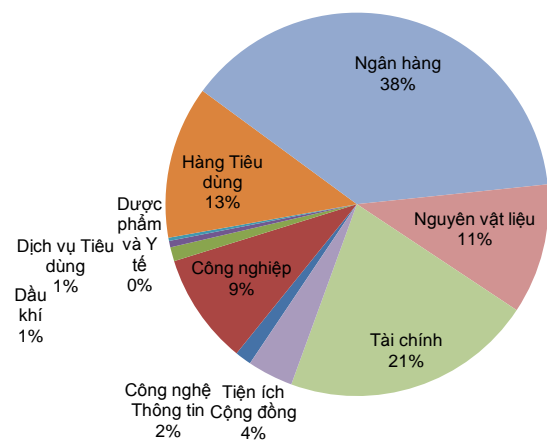
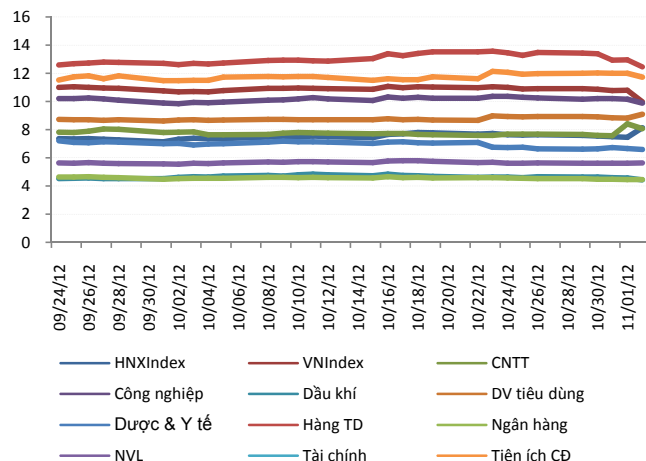
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SHC	2.3	2.8	0.5	↑ 21.74%
ARM	14.5	17.6	3.1	↑ 21.38%
PPP	7.9	9.5	1.6	↑ 20.25%
TV4	7.9	9.5	1.6	↑ 20.25%
CTX	7.1	8.4	1.3	↑ 18.31%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LAF	5.1	4.1	-1.0	↓ -19.61%
CTI	8.8	7.6	-1.2	↓ -13.64%
DHM	18.0	15.7	-2.3	↓ -12.78%
DTA	3.2	2.8	-0.4	↓ -12.50%
DAG	10.8	9.5	-1.3	↓ -12.04%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VE8	4.1	3.1	-1.0	↓ -24.39%
SHN	1.0	0.8	-0.2	↓ -20.00%
SCJ	5.7	4.6	-1.1	↓ -19.30%
MCC	14.7	12.0	-2.7	↓ -18.37%
DZM	5.5	4.5	-1.0	↓ -18.18%

(\*) Giá điều chỉnh

**THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH**
**Giá trị giao dịch tuần theo Ngành**

**Chuỗi PE ngành và thị trường**

**Top KLGD lớn nhất HOSE**

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	66,573,267	20.5%	2,580	5.7	1.2
ITA	12,913,510	1.2%	161	24.2	0.3
MBB	7,282,980	22.7%	3,347	3.9	1.0
HSG	6,286,640	17.0%	3,306	5.1	0.9
NVT	6,174,770	-8.5%	-925	-	0.4

**Top KLGD lớn nhất HNX**

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	27,804,400	15.3%	1,635	3.0	0.4
SCR	20,364,931	4.0%	649	7.9	0.2
PVX	12,806,374	-8.3%	-981	-	0.4
VND	11,006,900	-0.2%	-22	-	0.7
KLS	8,519,317	0.1%	17	414.3	0.6

**Top Đột biến giá HOSE**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TDW	↑ 15.1%	17.7%	2,495	7.9	1.4
IFS	↑ 14.4%	-60.1%	-1,479	-	6.5
SSC	↑ 10.8%	22.6%	3,655	8.5	1.8
AGF	↑ 9.9%	4.5%	2,290	9.7	0.4
TCO	↑ 9.3%	8.8%	1,045	11.3	1.0

**Top Đột biến giá HNX**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SHC	↑ 21.7%	36.2%	1,137	2.5	0.8
ARM	↑ 21.4%	27.3%	4,316	4.1	1.1
PPP	↑ 20.3%	9.5%	1,222	7.8	0.7
TV4	↑ 20.3%	16.1%	2,494	3.8	0.6
CTX	↑ 18.3%	12.7%	1,462	5.7	0.8

**Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE**

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HSG	976,000	17.0%	3,306	5.1	0.9
GAS	864,220	26.0%	4,692	8.2	2.8
MBB	685,650	22.7%	3,347	3.9	1.0
VSH	431,330	11.2%	1,372	7.7	0.9
DIG	317,700	5.3%	1,000	11.7	0.6

**Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX**

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	367,700	-0.2%	-22	-	0.7
LAS	237,800	37.2%	5,845	4.7	1.6
DBC	175,000	23.2%	6,847	3.0	0.7
EBS	107,500	20.9%	2,520	2.8	0.6
PPS	56,900	13.9%	1,634	4.9	0.7

**Top Vốn hóa HOSE**

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	73,147	26.0%	4,692	8.2	2.8
VNM	67,238	38.6%	9,380	12.9	4.8
MSN	61,168	13.4%	3,619	24.6	4.0
VIC	54,286	22.0%	2,769	28.0	5.6
VCB	50,983	11.6%	1,885	11.7	1.3

**Top Vốn hóa HNX**

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	13,503	18.5%	2,603	5.5	1.0
SQC	8,756	12.0%	1,388	57.3	6.5
SHB	4,342	15.3%	1,635	3.0	0.4
PVS	4,288	24.9%	4,752	3.0	0.8
PVI	3,442	8.2%	2,099	7.2	0.6

**LỊCH SỰ KIỆN TUẦN**

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
10/15/2012	11/2/2012	11/2/2012	11/2/2012	<b>ITD</b>	Thay đổi về : Đại hội cổ đông bất thường
10/23/2012	11/2/2012	11/2/2012	11/2/2012	<b>DPM</b>	Giao dịch cổ phiếu quỹ
9/25/2012	11/2/2012	11/2/2012	11/2/2012	<b>AVS</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường
9/21/2012	11/2/2012	11/2/2012	11/2/2012	<b>ITD</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường
10/23/2012	11/3/2012	10/30/2012	10/26/2012	<b>PFV</b>	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
9/25/2012	11/5/2012	10/5/2012	10/3/2012	<b>LCD</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/26/2012	11/7/2012	10/10/2012	10/8/2012	<b>HCM</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/24/2012	11/8/2012	11/2/2012	10/31/2012	<b>VIC</b>	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
10/5/2012	11/9/2012	10/18/2012	10/16/2012	<b>CNG</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/20/2012	11/9/2012	10/5/2012	10/3/2012	<b>C21</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/28/2012	11/9/2012	10/10/2012	10/8/2012	<b>VCH</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
9/26/2012	11/9/2012	10/2/2012	9/28/2012	<b>SD9</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/8/2012	11/9/2012	10/16/2012	10/12/2012	<b>VC1</b>	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
10/18/2012	11/10/2012	11/2/2012	11/2/2012	<b>FMC</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường
10/26/2012	11/12/2012	11/5/2012	11/1/2012	<b>HPR</b>	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
10/25/2012	11/12/2012	11/5/2012	11/1/2012	<b>VNI</b>	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
10/25/2012	11/12/2012	11/2/2012	11/2/2012	<b>PAN</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường
10/23/2012	11/13/2012	10/31/2012	10/29/2012	<b>WSB</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/12/2012	11/14/2012	10/25/2012	10/23/2012	<b>STT</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
10/17/2012	11/14/2012	10/24/2012	10/22/2012	<b>ECI</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/22/2012	11/15/2012	10/31/2012	10/29/2012	<b>VDL</b>	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
10/17/2012	11/15/2012	10/25/2012	10/23/2012	<b>DAE</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/30/2012	11/15/2012	11/15/2012	11/13/2012	<b>TLH</b>	Phát hành cổ phiếu
10/22/2012	11/15/2012	10/31/2012	10/29/2012	<b>STC</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/24/2012	11/15/2012	11/2/2012	10/31/2012	<b>BHS</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/29/2012	11/15/2012	11/8/2012	11/6/2012	<b>VRC</b>	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
11/1/2012	11/16/2012	11/7/2012	11/5/2012	<b>ILC</b>	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
10/24/2012	11/16/2012	11/5/2012	11/1/2012	<b>ABT</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/10/2012	11/19/2012	11/2/2012	11/2/2012	<b>NBS</b>	Niên yết mới
10/10/2012	11/19/2012	10/19/2012	10/17/2012	<b>VC7</b>	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (84-4)-3818 1888  
Fax: (84-4)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

141-143 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận I  
Tel: (84-8)-3915 1368  
Fax: (84-8)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng  
Tel: (84-511)-352 5777  
Fax: (84-511)-352 5779

**Website:** [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Người thực hiện:

**Đoàn Thị Ánh Nguyệt**  
[nguyet.dta@shs.com.vn](mailto:nguyet.dta@shs.com.vn)

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)